

Bản án số: 95/2022/HS-ST
Ngày 24/9/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tạ Minh Khôi.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Trường và ông Nguyễn Thoại.

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Khắc Quân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhi - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị; Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 98/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 97/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2022, đối với bị cáo:

Trần Văn H, tên gọi khác: P; giới tính: Nam; sinh ngày 05/11/1988, tại tỉnh Quảng Trị; nơi cư trú: Khu phố a, Phường M, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Trần Văn C (đã chết) và con bà Lê Thị M, sinh năm 1952; gia đình có 05 anh em, bị cáo là con thứ 04; sống như vợ chồng với Phạm Thị Như Y, sinh năm 1994 và có 01 con chung tên là Phạm Bình A, sinh năm 2020.

Tiền án: Ngày 09/8/2013, bị Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà xử phạt 12 tháng tù về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”, tổng hợp hình phạt 27 tháng tù của Bản án số 27/2013/HSST ngày 29/3/2013 của Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, buộc Trần Văn H phải chấp hành hình phạt chung là 39 tháng tù. Chấp hành xong án phạt tù ngày 02/10/2015, chưa nộp án phí nên chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Ngày 14/11/2007, bị Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Đông Hà xử phạt 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Chấp hành xong án phạt tù ngày 21/5/2008.

+ Ngày 22/6/2009, bị Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Đông Hà xử phạt 08 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Chấp hành xong án phạt tù ngày 22/10/2009.

+ Ngày 29/3/2013, bị Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà xử phạt 27 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

+ Ngày 09/6/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà xử phạt 27 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Chấp hành xong án phạt tù ngày 28/02/2018.

+ Ngày 30/8/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/6/2022 cho đến nay - Có mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Trần Văn H1, sinh năm 1984; địa chỉ: Khu phố a, Phường M, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 04/6/2022, Trần Văn H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu nâu, biển kiểm soát 74F2-7202 của anh Trần Văn H1 (trú tại Khu phố a, Phường M, thành phố Đông Hà) đi từ nhà đến khu vực đường Đ thuộc Khu phố a, Phường M, thành phố Đông Hà gặp nam thanh niên tên G (không rõ lai lịch, địa chỉ) mua được 51 viên ma túy hồng phỉn với giá 500.000 đồng (số ma túy được đựng trong một túi ni lông trong suốt bên ngoài được quấn bởi băng keo màu đen). Sau khi có ma túy, H cất giấu ở tay trái rồi đi tìm nơi để sử dụng, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Công an thành phố Đông Hà phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ số ma túy trên và được niêm phong trong một túi niêm phong có mã số PS3 2150977.

Tại Bản kết luận giám định số 661/KL-KTHS ngày 09/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị, kết luận: 51 viên nén hình trụ tròn, màu hồng được niêm phong trong túi giấy mã số PS3 2150977 có tổng khối lượng 4,91gam, là ma túy loại Methamphetamine.

Cáo trạng số: 102/CT-VKSĐH ngày 14/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo Trần Văn H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- *Về hình phạt:* Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn H từ 04 năm 02 tháng đến 04 năm 06 tháng tù.

- *Về vật chứng:* Đề nghị tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì ký hiệu PS3A 106414, bên ngoài có chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Trị; 01 túi ni lông trong suốt kích thước (13,5x8)cm và 01 đoạn băng keo màu đen, có chiều dài 26cm, bản rộng 02cm được niêm phong trong phong bì ký hiệu BG, bên ngoài có chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Trị.

Bị cáo Trần Văn H trình bày lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố thấy rằng: Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đông Hà, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn H đã khai nhận về hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ cũng như các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, xét thấy đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 21 giờ ngày 04/6/2022, Trần Văn H đã có hành vi mua 51 viên ma túy hồng phiến của 01 nam thanh niên tên G (không rõ nhân thân, lai lịch) tại khu vực đường Đ thuộc Khu phố a, Phường M, thành phố Đông Hà với giá 500.000 đồng với mục đích cất giấu để sử dụng. Sau khi có ma túy, bị cáo H đã cất giấu ở tay trái rồi đi tìm nơi sử dụng. Nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Công an thành phố Đông Hà phát hiện, bắt quả tang. Căn cứ Bản kết luận giám định số 661/KL-KTHS ngày 09/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị, kết luận: 51 viên ma túy mà bị cáo H cất giấu, tàng trữ có khối lượng 4,91 gam, là ma túy loại loại Methamphetamine. Vì vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự, như nội dung bản cáo trạng đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Ngoài ra, bị cáo là người đã bị kết án, chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo Trần Văn H là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Ma túy, hiện đang là một trong những tệ nạn bức xúc nhất của xã hội, gây tác hại rất nhiều mặt đến đời sống kinh tế và xã hội, gây nên sự bất an trong xã hội, làm mất trật tự trị an, ảnh hưởng xấu đến đời sống của quần chúng nhân dân sống trên địa bàn. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt nghiêm đối với bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, xét thấy: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Về vật chứng: Quá trình điều tra, Công an thành phố Đông Hà hiện tạm giữ toàn bộ số ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì ký hiệu PS3A 106414, bên ngoài có dấu hình của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Trị và chữ ký của những người tham gia niêm phong. Đây là chất cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 túi ni lông trong suốt kích thước (13,5x8)cm và 01 đoạn băng keo màu đen, có chiều dài 26cm, bản rộng 02cm hiện được niêm phong trong phong bì ký hiệu BG, bên ngoài có chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Trị. Đây là vật hiện không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu nâu, biển kiểm soát 74F2-7202, số máy VNT1P50FMG00000146, số khung DGC012NT000146, đã qua sử dụng, là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của anh Trần Văn H1. Anh H1 giao xe cho bị cáo H sử dụng nhưng không biết H sử dụng xe của mình để đi mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đông Hà đã trả lại xe mô tô cho anh H1 là đúng pháp luật. Anh H1 đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên không xem xét.

Về án phí: Bị cáo Trần Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tiếp tục ban hành Quyết định tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Trần Văn H** (Tên gọi khác: P) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn H 04 (bốn) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 04/6/2022.

2. *Về vật chứng:* Áp dụng khoản 1; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự

Tịch thu, tiêu hủy: Toàn toàn bộ số ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì ký hiệu PS3A 106414, bên ngoài có chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Trị; 01 túi ni lông trong suốt kích thước (13,5x8)cm và 01 đoạn băng keo màu đen, có chiều dài 26cm, bản rộng 02cm được niêm phong trong phong bì ký hiệu BG, bên ngoài có chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Trị.

Vật chứng trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20/9/2022 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đông Hà và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

3. *Về án phí:* Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy

ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trần Văn H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần liên quan của bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Q.Trị;
- VKSND TP Đông Hà;
- Công an TP Đông Hà;
- Thi hành án Hình sự;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Chi cục THADS TP Đông Hà;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tạ Minh Khôi

